

Bản án số: 212/2022/HS-PT
Ngày 12-9-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Huy Toàn.

Các Thẩm phán: Ông Bùi Ngọc Thạch.

Ông Nguyễn Văn Tài.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Hồng Thái – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Phương Dung - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 07, 12 tháng 9 năm 2022, tại Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 165/2022/TLPT-HS ngày 17 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo Phạm Mạnh H và các bị cáo khác do có kháng cáo của bị cáo Phạm Mạnh H và các bị cáo khác đối với Bản án số: 30/2022/HSST ngày 22 tháng 4 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Bình Dương.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Phạm Mạnh H sinh năm 1977 tại thành phố Hải Phòng; nơi đăng ký thường trú: ấp C, xã Đ, huyện D, tỉnh Bình Dương; nơi đăng ký tạm trú tại: số 5, tổ 19, khu phố 2, thị trấn D, huyện D, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Kinh doanh; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 12/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; tôn giáo: không; con ông Phạm Văn S sinh năm 1950 và bà Trần Thị P sinh năm 1952; bị cáo có vợ và có 02 người con; tiền án, tiền sự: không. Nhân thân: ngày 08 tháng 6 năm 2021, bị Tòa án nhân dân huyện D tuyên phạt 03 (ba) tháng tù theo Bản án số 38/2021/HSST ngày 08 tháng 6 năm 2021 về tội “Đánh bạc”. Bị cáo tại ngoại, có mặt.

2. Nguyễn Văn T sinh năm 1967 tại tỉnh Bình Dương; nơi đăng ký thường trú: số 82/9, tổ 1, khu phố 7, thị trấn D, huyện D, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: chạy xe ôm; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 8/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; tôn giáo: không; con ông Nguyễn Văn T sinh năm 1933 (đã

chết) và bà Nguyễn Thị V sinh năm 1940; bị cáo có vợ và có 02 người con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo tại ngoại, có mặt.

3. Nguyễn Ngọc H1 sinh năm 1983 tại tỉnh Bình Dương; nơi đăng ký thường trú: số 205, tổ 3, ấp C, xã Đ, huyện D, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 12/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; con Nguyễn Tấn C sinh năm 1954 và bà Bùi Thị N sinh năm 1954; bị cáo có chồng và có 02 người con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo tại ngoại, có mặt.

4. Đinh Hoàng V sinh năm 1969 tại tỉnh Nam Định; nơi đăng ký thường trú: 52, khu phố 2, thị trấn D, huyện D, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: nội trợ; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 9/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; tôn giáo: không; con ông Đinh Văn Q sinh năm 1942 (đã chết) và bà Hoàng Thị P sinh năm 1944 (đã chết); bị cáo có chồng và có 02 người con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo tại ngoại, có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn T:* Bà Huỳnh Thị Thanh Hồng, Luật sư Công ty Luật TNHH Hồng và cộng sự (có mặt).

- *Bị cáo không kháng cáo, nhưng có liên quan đến kháng cáo của các bị cáo khác:*

Nguyễn Hoàng Nhật L sinh năm 1985, tại Bà Rịa - Vũng Tàu; nơi đăng ký thường trú: số 129, tổ 19, đường C, khu phố 2, thị trấn D, huyện D, tỉnh Bình Dương, có mặt.

Ngoài ra, còn có 03 người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có kháng cáo, kháng nghị và không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 55 phút ngày 29 tháng 12 năm 2020, tại nhà ông Hồng Kiến N thuộc ấp N, xã Đ, huyện D, tỉnh Bình Dương có Nguyễn Ngọc L, Đỗ Thành T và Phạm Mạnh H đang đánh bạc dưới hình thức “cờ cá ngựa” thắng thua bằng tiền thì bị Công an xã Đ, huyện D bắt quả tang. Quá trình điều tra, Công an xã Đ, huyện D thu giữ trên người Phạm Mạnh H 01 điện thoại Nokia RM – 1172, màu xanh, số Imel 1: 357730102230902. Kiểm tra các tin nhắn trong điện thoại của Hiếu thì phát hiện các tin nhắn liên quan đến đánh bạc dưới hình thức ghi số đề, Phạm Mạnh H khai nhận như sau: H thường xuyên đánh bạc dưới hình thức ghi số đề với một người đàn ông tên Sơn không xác định được nhân thân lai lịch tại cổng chào Tòa thánh Tây Ninh. Sau đó, ông S nói không còn ghi số đề nữa nên hỏi H “Có ghi số đề hưởng phần trăm không” thì H trả lời “Có”. Khoảng 03 ngày, một người đàn ông tên T1 không xác định được nhân thân lai lịch gọi điện thoại vào điện thoại NOKIA RM – 1172 có số điện thoại 0965034039 của H nói với H:

“Ông S giới thiệu ghi số đề” và hỏi H “Có ghi số đề không?” thì H trả lời là “Có”. Hàng ngày, H ghi số lô, số đề của những người tham gia đánh bạc rồi giao lại cho nhà cái để hưởng tiền hoa hồng. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, T1 gọi điện thoại cho H để nhận số đề các đài Miền Nam, sau đó T1 tắt điện thoại. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, T1 gọi điện thoại cho H để nhận ghi số đề đài Miền Bắc, sau đó T1 tắt điện thoại. Đến khoảng 07 giờ sáng ngày hôm sau, T1 tiếp tục gọi điện thoại cho H để thông báo về việc thắng thua, sau đó T1 tắt điện thoại. T1 thường xuyên đổi số điện thoại nên chỉ có T1 chủ động gọi cho H, H không gọi điện thoại được cho T1. Sau đó, T1 sẽ cho một người (mỗi ngày là một người, không xác định được nhân thân, lai lịch của những người này) đến gặp H tại những nơi khác nhau trên địa bàn thị trấn D để nhận tiền của những người ghi đề đưa cho H và đưa số tiền thắng cho H.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện D chuyển điện thoại di động đến Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương để yêu cầu trích xuất dữ liệu. Ngày 30 tháng 3 năm 2021, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương lập biên bản trích xuất dữ liệu số 122/BB-PC 09 về việc trích xuất dữ liệu từ điện thoại di động Nokia RM – 1172 màu xanh, số Imel 1: 357730102230902.

Ngày 23 tháng 4 năm 2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện D có Công văn số 359/CV gửi Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương về việc các tin nhắn khi kiểm tra từ điện thoại Nokia RM – 1172 màu xanh, số Imel 1: 357730102230902 chậm hơn các tin nhắn trong biên bản trích xuất dữ liệu điện thoại di động số 122/BB-PC09 là 12 giờ.

Ngày 13 tháng 5 năm 2021, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương có công văn số 87/CV – PC09 trả lời do Múi giờ cài đặt trong điện thoại di động Nokia RM – 1172 màu xanh, số Imel 1: 357730102230902 là GMT - 12 IDL và cài đặt mặc định của máy trích xuất dữ liệu điện thoại di động UFED là GMT +12 nên dữ liệu tin nhắn được trích xuất trong điện thoại di động sẽ có thời gian nhanh hơn là 12 giờ.

Quá trình điều tra xác định hành vi đánh bạc cụ thể như sau:

Vào lúc 15 giờ 52 phút 50 giây ngày 18 tháng 11 năm 2020, Đinh Hoàng V sử dụng điện thoại SAMSUNG có số điện thoại 0824171393 nhắn tin đánh bạc cho Phạm Mạnh H với nội dung “Da cheo 2d 03, 10, 50 n” tức đá chéo dựa vào kết quả xổ số kiến thiết Đồng Nai và Cần Thơ với số tiền mỗi số là 50.000 đồng, do đó số tiền V đánh bạc là 3.600.000 đồng, tuy nhiên V chỉ phải trả số tiền 2.800.000 đồng thì H đồng ý nên trả lời Ok. Vào lúc 17 giờ 56 phút 25 giây cùng ngày, Đinh Hoàng V tiếp tục sử dụng điện thoại SAMSUNG có số điện thoại 0824171393 nhắn tin đánh bạc cho Phạm Mạnh H với nội dung “Blo 82, 89, 50n” tức là bao lô 82, 89 dựa vào kết quả xổ số kiến thiết Miền bắc với số tiền mỗi lô là 50.000 đồng, do đó số tiền V đánh bạc là 2.700.000 đồng. Tuy nhiên, V chỉ phải trả số tiền 2.200.000 đồng thì H đồng ý nên trả lời Ok. Kết quả xổ số vào ngày 18 tháng 11 năm 2020 những số Đinh Hoàng V chọn không trùng với kết quả xổ số nên sáng ngày 19 tháng 11 năm 2020 V đưa cho H số tiền 5.000.000

đồng. Như vậy, ngày 18 tháng 12 năm 2020, số tiền V đánh bạc theo đài miền Nam là 3.600.000 đồng và đài miền Bắc là 2.700.000 đồng. Ngày 03 tháng 12 năm 2020: Vào lúc 16 giờ 07 phút 28 giây ngày 03 tháng 12 năm 2020, Đinh Hoàng V sử dụng điện thoại SAMSUNG có số điện thoại 0824171393 nhắn tin đánh bạc cho Phạm Mạnh H nội dung “Blo 2d 31, 100n” tức là bao lô 31 dựa vào kết quả xổ số của 2 đài xổ số kiến thiết Tây Ninh và An Giang với số tiền mỗi lô là 100.000 đồng, do đó số tiền V đánh bạc là 3.600.000 đồng. Tuy nhiên, V chỉ phải trả số tiền 2.800.000 đồng thì Hiếu đồng ý nên trả lời Ok. Kết quả xổ số vào ngày 03 tháng 12 năm 2020 những số Đinh Hoàng V chọn không trùng với kết quả xổ số nên sáng ngày 04 tháng 12 năm 2020 V đưa cho H số tiền 2.800.000 đồng. Ngày 04 tháng 12 năm 2020, vào lúc 17 giờ 48 phút, Đinh Hoàng V sử dụng điện thoại SAMSUNG có số điện thoại 0824171393 nhắn tin đánh bạc cho Phạm Mạnh H với nội dung “Blo 29, 69, 100n” tức là bao lô 29, 69 dựa vào kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc với số tiền mỗi lô là 100.000 đồng, do đó số tiền V đánh bạc là 5.400.000 đồng. Tuy nhiên, V chỉ phải trả số tiền 4.400.000 đồng thì H đồng ý nên trả lời Ok. Kết quả xổ số vào ngày 04 tháng 12 năm 2020 những số Đinh Hoàng V chọn không trùng với kết quả xổ số nên sáng ngày 05 tháng 12 năm 2020 V đưa cho H số tiền 4.400.000 đồng. Ngày 07 tháng 12 năm 2020, vào lúc 15 giờ 45 phút 11 giây Đinh Hoàng V sử dụng điện thoại SAMSUNG có số điện thoại 0824171393 nhắn tin đánh bạc cho Phạm Mạnh H với nội dung “Blo 59, 300n 73, 100n dphu 59, 73, 100n”. Tuy nhiên, H chỉ đồng ý cho V bao lô với mỗi lô số tiền 100.000 đồng tức bao lô 59, 73 dựa vào kết quả xổ số kiến thiết Thành phố Hồ Chí Minh với số tiền mỗi lô là 100.000 đồng và bao lô 59, 73 dựa vào kết quả xổ số kiến thiết Đồng Tháp, do đó số tiền V đánh bạc là 7.200.000 đồng, tuy nhiên V chỉ phải trả số tiền 5.600.000 đồng. Sau đó, V đến nhà H và đưa cho H số tiền 5.400.000 đồng. Kết quả xổ số vào ngày 07 tháng 12 năm 2020 những số Đinh Hoàng V chọn không trùng với kết quả xổ số nên V thua hết.

Vào lúc 17 giờ 54 phút ngày 27 tháng 11 năm 2020 Nguyễn Ngọc H1 sử dụng điện thoại hiệu NOKIA TA – 1010, màu xanh có số điện thoại 0966916738 nhắn tin đánh bạc với nội dung “33 bl 70n đđ 20n” tức là bao lô 33 dựa vào kết quả xổ số kiến thiết Miền bắc với số tiền mỗi lô là 70.000 đồng, đầu đuôi số 33 với mỗi số là 20.000 đồng, do đó số tiền Hiền đánh bạc là 1.990.000 đồng. Tuy nhiên, H1 chỉ phải trả số tiền 1.620.000 đồng thì H đồng ý nên trả lời Ok. Kết quả xổ số vào ngày 27 tháng 11 năm 2020 tại giải 3 có 1 lô số 33 Hiền thắng được số tiền 4.900.000 đồng nên sáng ngày 28 tháng 11 năm 2020 H đưa cho H1 số tiền 3.280.000 đồng. Như vậy, số tiền Nguyễn Ngọc H1 đánh bạc với H là 6.890.000 đồng. Ngày 28 tháng 11 năm 2020, vào lúc 17 giờ 53 phút 28 giây Nguyễn Ngọc H1 dùng điện thoại hiệu NOKIA TA – 1010, màu xanh có số điện thoại 0966916738 nhắn tin đánh bạc với nội dung “22 bl 40n đđ 20n” tức là bao lô 22 dựa vào kết quả xổ số kiến thiết Miền bắc với số tiền mỗi lô là 40.000 đồng, đầu đuôi số 22 với mỗi số là 20.000 đồng, do đó số tiền H1 đánh bạc là 1.180.000 đồng. Tuy nhiên, H1 chỉ phải trả số tiền 960.000 đồng thì H1 đồng ý nên trả lời Ok. Kết quả xổ số vào ngày 28 tháng 11 năm 2020 những số Nguyễn Ngọc H1

chọn không trùng với kết quả xổ số nên sáng ngày 29 tháng 11 năm 2020 H1 đưa cho H số tiền 960.000 đồng. Ngày 29 tháng 11 năm 2020, vào lúc 17 giờ 47 phút 54 giây Nguyễn Ngọc H1 sử dụng điện thoại hiệu NOKIA TA – 1010, màu xanh có số điện thoại 0966916738 nhắn tin đánh bạc với nội dung “22 bl 70n đđ 20n” tức là bao lô 22 dựa vào kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc với số tiền mỗi lô là 70.000 đồng, đầu đuôi số 22 với mỗi số là 20.000 đồng, do đó số tiền H1 đánh bạc là 1.990.000 đồng. Tuy nhiên, H1 chỉ phải trả số tiền 1.620.000 đồng thì H đồng ý nên trả lời Ok. Kết quả xổ số vào ngày 29 tháng 11 năm 2020 tại giải nhất có 1 lô số 22 nên H1 thắng được số tiền 4.900.000 đồng nên sáng ngày 30 tháng 11 năm 2020 H đưa cho H1 số tiền 3.280.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền Nguyễn Ngọc H1 dùng để đánh bạc là 6.890.000 đồng.

Khoảng 09 giờ 00 phút, ngày 01 tháng 12 năm 2020, T sử dụng điện thoại NOKIA, màu đen có số điện thoại 0989605265 gọi điện thoại cho Nguyễn Hoàng Nhật L nhờ L đánh bạc dưới hình thức ghi số đề giùm T với nội dung “Bao lô 2 đài Vũng Tàu, Bến Tre 652 số tiền 10.000 đồng, bao lô 52 số tiền 10.000 đồng, Xiu chủ 652 120.000 đồng” với số tiền 1.180.000 đồng, nhưng T chỉ phải trả số tiền 944.000 đồng và nói với L tí nữa mang tiền lại thì L đồng ý. Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, T mang số tiền 1.000.000 đồng đến quán cà phê Phố Nhớ của Long tại khu phố 2, thị trấn D, huyện D thì thấy L đang ở trong quán nên T nói “tao để tiền trên ông địa nhé” đồng thời T lấy số tiền 1.000.000 đồng ghi số đề để ở bàn thờ ông địa của quán cà phê Phố Nhớ còn số tiền dư T không lấy.

H ghi phôi đề cho Nguyễn Hoàng Nhật L theo đài xổ số Miền Nam số tiền 1.180.000 đồng, L chỉ phải trả số tiền 944.000 đồng, nhưng L đưa cho H số tiền 1.000.000 đồng (còn dư 56.000 đồng H chưa trả cho L) số tiền ghi đền này Long ghi giùm cho Nguyễn Văn T. H đưa cho nhà cái 900.000 đồng, H thu lợi bất chính 44.000 đồng. Sau đó, L thắng, nhà cái đưa cho H số tiền 81.320.000 đồng, H đưa cho L số tiền 78.700.000 đồng, H thu lợi bất chính số tiền 2.620.000 đồng. Như vậy, số tiền H đánh bạc với L là: 82.500.000 đồng.

Đến chiều cùng ngày T xem kết quả xổ số kiến thiết Bà Rịa – Vũng Tàu thì ở giải 7 có lô 652 nên T thắng được số tiền 78.700.000 đồng. Đến ngày 03 tháng 12 năm 2020 T đến quán cà phê Phố Nhớ gặp H và L. Tại đây, H đưa cho T số tiền 78.700.000 đồng.

Đối với những người có hành vi ghi số đề số tiền dưới 5.000.000 đồng bao gồm: Đỗ Quốc H với số tiền là 1.940.000 đồng và đối tượng Nguyễn Tấn T với số tiền 3.180.000 đồng; Nguyễn Văn T với số tiền 2.000.000 đồng. Ngày 26 tháng 7 năm 2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện D ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền mỗi người 500.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 30/2022/HSST ngày 22 tháng 4 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Bình Dương đã quyết định.

Căn cứ khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo Phạm Mạnh H 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày bắt bị cáo để chấp hành án.

Căn cứ khoản 2 Điều 321; Điều 38 Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 03 (ba) năm 02 (hai) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày bắt bị cáo để chấp hành án.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc H1 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày bắt bị cáo để chấp hành án.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo Đinh Hoàng V 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày bắt bị cáo để chấp hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng Nhật L 03 (ba) năm tù, nhưng cho bị cáo được hưởng án treo về tội “Đánh bạc”, xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 28 tháng 4 năm 2022 bị cáo Đinh Hoàng V kháng cáo xin được hưởng án treo hoặc chuyển sang hình phạt khác nhẹ hơn.

Ngày 25 tháng 4 năm 2022, các bị cáo Phạm Minh H, Nguyễn Ngọc H1 kháng cáo xin được hưởng án treo hoặc chuyển sang hình phạt khác nhẹ hơn.

Ngày 05 tháng 5 năm 2022, Nguyễn Văn T kháng cáo kêu oan. Tại phiên tòa, các bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương phát biểu ý kiến:

Đơn kháng cáo của bị cáo trong thời hạn luật định. Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định hành vi phạm tội của bị cáo như cấp sơ thẩm đã xét xử là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo Phạm Mạnh H, Nguyễn Ngọc H1, Đinh Hoàng V có đơn kháng cáo xin hưởng án treo hoặc chuyển sang nhẹ hình phạt khác nhẹ hơn; bị cáo Nguyễn Văn T kháng cáo kêu oan.

Đối với bị cáo Phạm Mạnh H là người trực tiếp nhận mua đề từ những người đánh bạc, bị cáo phạm tội nhiều lần nên cấp sơ thẩm đã xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo tuyên xử mức hình phạt tù là phù hợp. Do đó, kháng cáo của bị cáo là không có cơ sở chấp nhận.

Đối với bị cáo Nguyễn Văn T kháng cáo kêu oan nhưng bị cáo không cung cấp bổ sung tài liệu mới, xét thấy: Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo T cùng các bị cáo H, L đã thừa nhận hành vi cùng nhau đánh bạc với hình thức số đề phù hợp với nhau, dữ liệu thu thập có ghi nhận H nhận tin nhắn cá cược từ số điện thoại của L nhưng H chưa nhấn Ok. Tuy nhiên, H, L khai nhận thống nhất là H

có điện lại cho L để chấp nhận việc cá cược, sau đó H đến quán L lấy số tiền cược, đến chiều L điện lại cho H báo cá cược giùm T, kết quả T thắng và H đã giao tiền thắng cho T, bị cáo T thừa nhận có nhờ L nhắn tin cá cược với H và nộp lại số tiền do H đưa tiền và bảo T khai cho phù hợp với H để cơ quan điều tra nhanh chóng điều tra cho Hiếu có cơ hội chăm lo gia đình (vợ H sinh con) là không phù hợp với các tài liệu và lời khai trong quá trình điều tra, truy tố. Do đó, kháng cáo của bị cáo T không có cơ sở xem xét.

Đối với bị cáo Đinh Hoàng V: cấp sơ thẩm xác định V có có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự phạm tội 02 lần trở là không đúng quy định luật, đồng thời khi kháng cáo bị cáo V bổ sung tài liệu gia đình có công cách mạng quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo V không có tình tiết tăng nặng và có thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo V bổ sung tài liệu gia đình có công cách mạng (bà ngoại Nguyễn Thị C là Bà mẹ Việt Nam Anh hùng). Bị cáo Nguyễn Ngọc H1, tuy bị cáo có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự phạm tội 02 lần trở nhưng các lần phạm tội là tội ít nghiêm trọng, số tiền dùng đánh bạc các lần không lớn, bị cáo H1 bổ sung tài liệu có hoàn cảnh khó khăn đã ly hôn là lao động chính trực tiếp nuôi 02 con nhỏ. Các bị cáo V, H1 nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, có địa chỉ cư trú rõ ràng, việc không cách ly các bị cáo không gây nguy hiểm cho xã hội nên đủ điều kiện hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 4 năm 2022 của HĐTP TANDTC sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của HĐTP TANDTC về hướng dẫn áp dụng Điều 65 của của Bộ luật Hình sự về án treo nên kháng cáo của các bị cáo Đinh Hoàng V, Nguyễn Ngọc H1 là có cơ sở chấp nhận.

Đề nghị: không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Phạm Mạnh H, Nguyễn Văn T. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 30/2022/HS-ST ngày 22 tháng 4 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Bình Dương.

Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Đinh Hoàng V và Nguyễn Ngọc H1, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 30/2022/HS-ST ngày 22 tháng 4 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Bình Dương xử phạt các bị cáo 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (một) năm.

Quan điểm bào chữa của người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn T đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo không phạm tội đánh bạc như cấp sơ thẩm đã tuyên và đình chỉ xét xử vụ án liên quan đến bị cáo T bởi các lý do sau: tội “Đánh bạc” có cấu thành vật chất, bị cáo H chưa Ok về tin nhắn đánh bạc của T nhờ L đánh giùm, bị cáo H chưa nhận tiền ghi số đề của bị cáo T, bị cáo T chưa nhận tiền trúng đề từ bị cáo H, lời khai của bị cáo H về việc giao nhận tiền ghi số đề và tiền trúng số đề có mâu thuẫn nhau, H khai nhận không Ok tin nhắn của L đánh giùm cho T tại trang 4 biên bản phiên tòa sơ thẩm H xác nhận L có nhắn tin cho H để đánh đề giùm nhưng do trể nên không chấp nhận và không lấy tiền từ bàn

thờ ông địa, số tiền H nói T nợ trước đó được trừ vào số tiền trúng số đề nhưng H không đưa ra được chứng cứ chứng minh T có nợ tiền H, số tiền T nộp khắc phục hậu quả là tiền do H đưa để T nộp không phải tiền của T, T nộp là theo hướng dẫn của H. H nhờ T nhận tội để kết thúc hồ sơ sớm. Viện Kiểm sát căn cứ vào lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, tại Viện Kiểm sát và căn cứ vào việc Thành nộp tiền khắc phục quả để truy tố Thành về tội “Đánh bạc” là chưa đủ cơ sở. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo T không phạm tội và đình chỉ vụ án liên quan bị cáo T.

Các bị cáo nói lời sau cùng: mong Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Kháng cáo của các bị cáo thực hiện trong thời hạn luật định, hợp lệ nên vụ án được xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an, Viện Kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Bình Dương, hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử sơ thẩm thực hiện việc điều tra, truy tố và xét xử sơ thẩm đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Bị cáo Nguyễn Văn T trong suốt quá trình sơ thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận có nhắn tin nhờ Nguyễn Hoàng Nhật L đánh giùm lô đề nội dung “Bao lô 2 đài Vũng Tàu, Bến Tre 652 số tiền 10.000 đồng, bao lô 52 số tiền 10.000 đồng, Xiu chủ 652 120.000 đồng” với số tiền 1.180.000 đồng, kết quả trúng giải 7 đài Vũng Tàu với số 652, có đến Công an nộp số tiền ghi số đề trúng, xác định trong quá trình điều tra không bị điều tra viên, cán bộ điều tra bức cung nhục hình mà mình tự khai hành vi của mình. Bị cáo T xác định do tin nhắn ghi số đề của T gửi L đánh giùm, L gửi cho H không được H Ok từ đó không giao tiền ghi số đề cho H, không nhận tiền trúng đề từ H.

[4] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo H, H1, V thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Tòa án cấp sơ thẩm xác định. Lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận: từ ngày 18 tháng 11 năm 2020 đến ngày 25 tháng 12 năm 2020, Phạm Mạnh H ghi số đề cho bị cáo Đinh Hoàng V số tiền 5.600.000 đồng và Nguyễn Ngọc H1 số tiền 6.660.000 đồng. Như vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Nguyễn Ngọc H1, Đinh Hoàng V về tội “Đánh bạc”

quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Đối với bị cáo Nguyễn Văn T với nội dung bản thân bị cáo đã thừa nhận, kết hợp lời khai của Nguyễn Hoàng Nhật L, Phạm Mạnh H về nội dung tin nhắn ghi số đề mà L gửi cho H, tuy H không trả lời Ok nhưng sau khi L báo cho H tiền ghi số đề của T để ở bàn thờ ông địa tại quán cà phê của L thì H đến lấy và sau khi L thông báo kết quả T trúng số đề đã ghi trước đó thì H đồng ý trả số tiền trúng cho T, việc giao tiền tại quán cà phê của L, bản thân L xác định là H giao tiền cho T tại quán cà phê của L, việc T không nhận tiền trúng đề của H thì T không mang tiền giao nộp cho cơ quan công an, nếu T không tham gia ghi đề và trúng số đề thì khi H đưa tiền đề bị cáo đi nộp cho công an thì bị cáo có quyền từ chối. Căn cứ vào lời khai của Nguyễn Hoàng Nhật L, Phạm Mạnh H có trong hồ sơ và tại phiên tòa phúc thẩm và một phần lời khai thừa nhận của bị cáo T, căn cứ vào tin nhắn điện thoại về nội dung ghi số đề mà Thành nhờ L ghi giùm và kết quả xổ số của đài Vũng Tàu ngày 01 tháng 12 năm 2020 đủ căn cứ xác định Nguyễn Hoàng Nhật L có hành vi giúp Nguyễn Văn T ghi số đề với Phạm Mạnh H với số tiền 79.880.000 đồng.

Như vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Phạm Mạnh H, Nguyễn Hoàng Nhật L, Nguyễn Văn T về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 2 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và không oan.

[5] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, làm mất trật tự trị an xã hội tại địa phương. Các bị cáo nhận thức được hành vi đánh bạc, sát phạt lẫn nhau được, thua bằng tiền là vi phạm pháp luật và sẽ bị trừng trị nhưng vì muốn chiếm đoạt tiền của nhau nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện, thể hiện ý thức xem thường pháp luật và bất chấp hậu quả.

[6] Xét kháng cáo của các bị cáo:

Bị cáo Nguyễn Văn T kháng cáo kêu oan. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo Phạm Mạnh H và Nguyễn Hoàng Nhật L vẫn khẳng định bị cáo T có tham gia ghi số đề như cấp sơ thẩm đã xét xử là đúng. Phạm Mạnh H, Nguyễn Hoàng Nhật L khuyên bị cáo T khai nhận hành vi mình đã thực hiện để sớm kết thúc vụ án chứ không yêu cầu T khai nhận hành vi mà T không thực hiện, căn cứ các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ và được tranh tụng tại phiên tòa, bị cáo không đưa ra thêm được tài liệu chứng cứ nào chứng minh mình bị oan, chính sự thừa nhận của bị cáo trong quá trình sơ thẩm và tại cấp phúc thẩm về việc bị cáo có nhờ Nguyễn Hoàng Nhật L ghi số đề giùm, việc H không nhắn Ok chấp nhận cho bị cáo, nhưng sau đó H xác nhận chính bị cáo T điện thoại cho H để yêu cầu trả tiền trúng thì H chấp nhận và đã giao tiền trúng cho bị cáo T, bản thân bị cáo trực tiếp giao nộp tiền trúng số đề cho cơ quan công an. Như vậy, bị cáo kháng cáo kêu oan là không có căn cứ. Tuy bị cáo không thừa nhận hành vi phạm tội, nhưng xét thấy bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tự nguyện nộp lại số tiền thu lợi bất chính là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nhưng cấp sơ thẩm không áp dụng cho bị cáo là không đảm bảo quyền lợi cho bị

cáo. Do đó, có căn cứ giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, việc không cách ly bị cáo ra ngoài xã hội cũng không gây nguy hiểm cho xã hội và không ảnh hưởng công tác phòng, chống tội phạm tại địa phương, bị cáo đủ điều kiện hưởng án treo theo Điều 65 của Bộ luật Hình sự và và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 4 năm 2022 của HĐTP TANDTC sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của HĐTP TANDTC về hướng dẫn áp dụng Điều 65 của của Bộ luật Hình sự về án treo.

Đối với bị cáo Phạm Mạnh H kháng cáo xin hưởng án treo hoặc chuyển sang hình phạt khác nhẹ hơn, trong vụ án bị cáo là người trực tiếp nhận mua đề từ những người đánh bạc, bị cáo phạm tội nhiều lần, việc không cách ly các bị cáo sẽ gây nguy hiểm cho xã hội nên không đủ điều kiện hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 4 năm 2022 của HĐTP TANDTC sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của HĐTP TANDTC về hướng dẫn áp dụng Điều 65 của của Bộ luật Hình sự về án treo. Cấp sơ thẩm đã xem xét đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, mức hình phạt mà cấp sơ thẩm đã áp dụng cho bị cáo là phù hợp và không nặng. Do đó, không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Đối với bị cáo Đinh Hoàng V, Nguyễn Thị H1 kháng cáo xin hưởng án treo hoặc chuyển sang hình phạt khác nhẹ hơn, tại cấp phúc thẩm bị cáo V cung cấp tình tiết mới là con gia đình có công với cách mạng (bà ngoại Nguyễn Thị C là Bà mẹ Việt Nam Anh hùng) quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, ngoài ra cấp sơ thẩm xác định bị cáo Vân có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự phạm tội 02 lần trở lên là không đúng quy định luật. Bị cáo Nguyễn Ngọc H1, tuy có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự phạm tội 02 lần trở lên nhưng các lần phạm tội là tội ít nghiêm trọng, số tiền dùng đánh bạc các lần không lớn, bị cáo H1 bổ sung tài liệu có hoàn cảnh khó khăn đã ly hôn là lao động chính trực tiếp nuôi 02 con nhỏ. Các bị cáo V, H1 nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, có địa chỉ cư trú rõ ràng, tính chất mức độ phạm tội của các bị cáo là không nghiêm trọng, vụ việc không phát hiện bắt quả tang mà sau khi bị cáo H bị bắt trong vụ án khác thu giữ điện thoại thì H mới khai ra vụ việc của các bị cáo, việc không cách ly các bị cáo cũng gây nguy hiểm cho xã hội nên đủ điều kiện hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 4 năm 2022 của HĐTP TANDTC sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của HĐTP TANDTC về hướng dẫn áp dụng Điều 65 của của Bộ luật Hình sự về án treo. Do đó, kháng cáo của các bị cáo Đinh Hoàng V, Nguyễn Ngọc H là có cơ sở chấp nhận.

[7] Quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương đề nghị chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Đinh Hoàng V, Nguyễn Ngọc H và không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Mạnh H là có căn cứ. Quan điểm đề nghị không

chấp nhận kháng cáo kêu oan của bị cáo Nguyễn Văn T là có căn cứ. Tuy nhiên, đề nghị giữ nguyên hình phạt tù đối với bị cáo T là chưa phù hợp.

[8] Quan điểm bào chữa của người bào chữa cho bị cáo cho rằng việc bị cáo L ghi số đề giùm cho Thành chưa được H Ok chấp nhận, T chưa giao tiền đánh đề và chưa nhận tiền trúng đề, việc T nộp tiền cho công an là theo yêu cầu của H, từ đó cho rằng bị cáo Nguyễn Văn T không phạm tội “Đánh bạc” như cấp sơ thẩm đã tuyên và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo T không phạm tội và đình chỉ vụ án liên quan bị cáo T là không phù hợp.

[9] Các bị cáo Phạm Mạnh H, Nguyễn Văn T không được chấp nhận kháng cáo nên phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Bị cáo Nguyễn Ngọc H1, Đinh Hoàng V được chấp nhận kháng cáo nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 344, Điều 345, điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 356; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Mạnh H, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 30/2022/HSST ngày 22 tháng 4 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Bình Dương về hình phạt.

Căn cứ khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo Phạm Mạnh H 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”, thời hạn tù được tính từ ngày bắt bị cáo để chấp hành án.

2. Không chấp nhận kháng cáo kêu oan của bị cáo Nguyễn Văn T, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 30/2022/HSST ngày 22 tháng 4 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương về hình phạt và biện pháp chấp hành hình phạt.

Căn cứ khoản 2 Điều 321; điểm i khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38; Điều 65 của Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 03 (ba) năm tù về tội “Đánh bạc”, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 12 tháng 9 năm 2022).

3. Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Đinh Hoàng V, Nguyễn Ngọc H1, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 30/2022/HSST ngày 22 tháng 4 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Bình Dương về hình phạt.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 65 của Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo Đinh Hoàng V 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 12 tháng 9 năm 2022).

Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 65 của Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc H 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 12 tháng 9 năm 2022).

Giao các bị cáo Nguyễn Văn T, Đinh Hoàng V về cho Ủy ban nhân dân thị trấn Dầu Tiếng, bị cáo Nguyễn Ngọc H1 cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện D, tỉnh Bình Dương giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

4. Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46; Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn T nộp số tiền 28.700.000 đồng vào Ngân sách Nhà nước.

5. Về án phí phúc thẩm: Các bị cáo Phạm Mạnh H, Nguyễn Văn T mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng. Các bị cáo Đinh Hoàng V, Nguyễn Ngọc H1 không phải nộp.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.